

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ MÔI TRƯỜNG QUẾ VÕ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ MÔI TRƯỜNG QUẾ VÕ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUE VO ENVIRONMENT AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUẾ VÕ CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109840624

3. Ngày thành lập: 01/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 5, Thôn Thu Thủy, Xã Xuân Thu, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0929652888

Fax:

Email: quangphatquevo@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn hạt, quả có dầu; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác, phế liệu, phế thải và sản phẩm phụ được sử dụng cho chăn nuôi động vật.	4620
3.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị. Loại trừ: Bán buôn đá quý	4669
4.	Hoạt động tư vấn quản lý Loại trừ: Tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật	7020
5.	Quảng cáo Loại trừ: Quảng cáo thuốc lá	7310
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn môi trường; Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Dịch vụ quan trắc môi trường	7490

7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Loại trừ: Bán lẻ các loại hàng hóa Nhà nước cấm.	4719
8.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
9.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ: Đấu giá bán lẻ qua internet.	4791
10.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ)	4799
11.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
12.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
13.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
14.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Xử lý chất thải nguy hại (Điều 31, Nghị định 136/2018/NĐ-CP, điều 9, Nghị định 38/2015/NĐ-CP)	3812
15.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Loại trừ: Xử lý, tiêu huỷ, cất giữ các chất thải hạt nhân phóng xạ như: - Xử lý, tiêu huỷ các chất thải phóng xạ đang chuyển trạng thái tức là những chất đang phân huỷ trong quá trình vận chuyển từ bệnh viện; - Đóng gói, chuẩn bị các điều kiện và các hoạt động xử lý khác đối với chất thải hạt nhân để cất giữ	3822
17.	Tái chế phế liệu Chi tiết: - Tái chế phế liệu kim loại - Tái chế phế liệu phi kim loại	3830(Chính)
18.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; - Hủy bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
19.	Phá dỡ	4311
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ: bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
Địa chỉ thường trú: _____
Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUẢNG _____ Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *16/05/1981* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001081002020*
Ngày cấp: *20/07/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Đội 5, Thôn Thu Thủy, Xã Xuân Thu, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Đội 5, Thôn Thu Thủy, Xã Xuân Thu, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội